TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ** Số: 04/2025/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Cần Thơ, ngày 04 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 282/2025/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 6 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Tô Hồng E**, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp 3, xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang (Nay là ấp 3, xã Hòa An, thành phố Cần Thơ).

- *Bị đơn:* Anh **Lê Trường Gi**, sinh năm 1984. Địa chỉ: ấp Mỹ Chánh A, xã Hiệp Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang (Nay là ấp Mỹ Chánh A, xã Hiệp Hưng, thành phố Cần Thơ).

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Tô Hồng E và Lê Trường Gi.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Tô Hồng E và Lê Trường Gi thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Lê Trường Gi được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Thị Quế T (Nữ), sinh ngày 23 tháng 7 năm 2013 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi chị Hồng E, anh Gi có yêu cầu khác.

Tô Hồng E chưa phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho Tô Hồng E mà không ai có quyền cản trở.

- Về nợ và tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết, không xem xét.

- Về án phí: Tô Hồng E tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân nhưng được khấu trừ từ 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai thu số 0002102, ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang (Nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 13), chị Hồng E còn được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Trường hợp quyết định này được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
-Đương sự;
-VKSND khu vực 13;
-THADS khu vực 13;
-UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Liêm